

Ngày 31/12/2024	21,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.6%	-1.4%	-11.4%

2024	
ROE	10.3%
	+/- YoY ▲ 0.1%

Q4/24		
DT thuần	48.3	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 7.80 ▲ 19.2%	YoY ▲ 0.80 ▲ 1.6%

2024	
DT thuần	168
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 10.0 ▲ 6.4%

Q4/24		
LN gộp	29.2	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 5.70 ▲ 24.2%	YoY ▲ 2.00 ▲ 7.3%

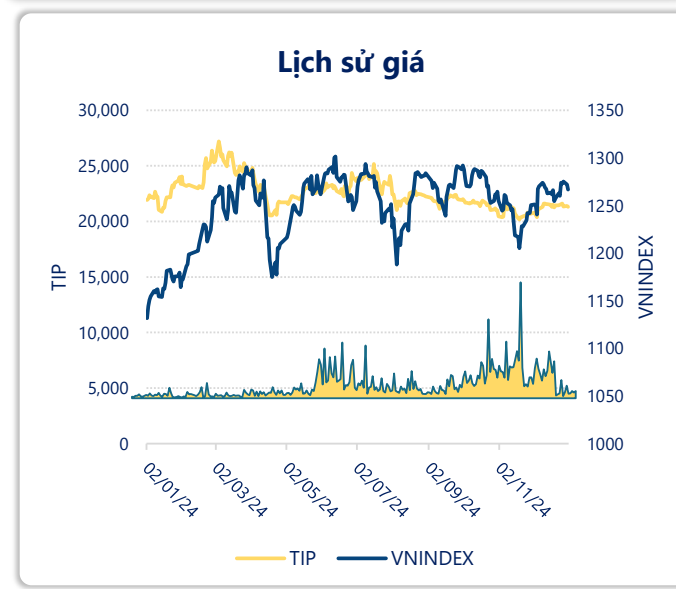
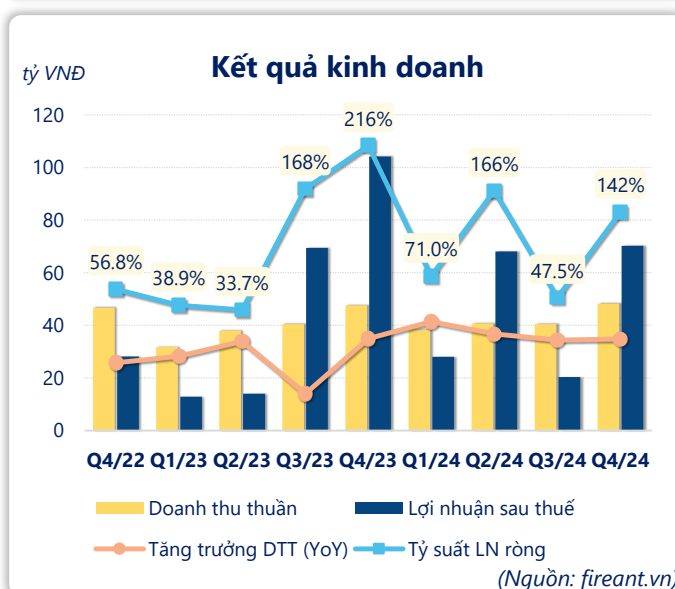
2024	
LN gộp	97.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 10.5 ▲ 12.1%

Q4/24		
LN thuần	99.7	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 74.2 ▲ 291%	YoY ▼ 19.3 ▼ 16.3%

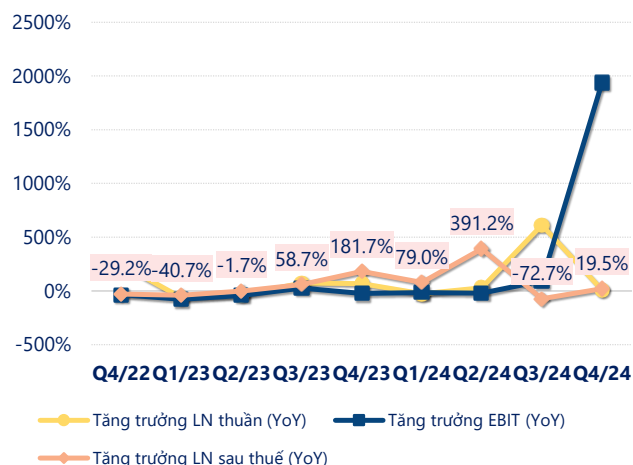
2024	
LN thuần	243
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 24.0 ▲ 11.3%

Q4/24		
LN sau thuế	70.2	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 49.9 ▲ 246%	YoY ▼ 33.8 ▼ 32.5%

2024	
LN sau thuế	187
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 9.00 ▲ 4.6%

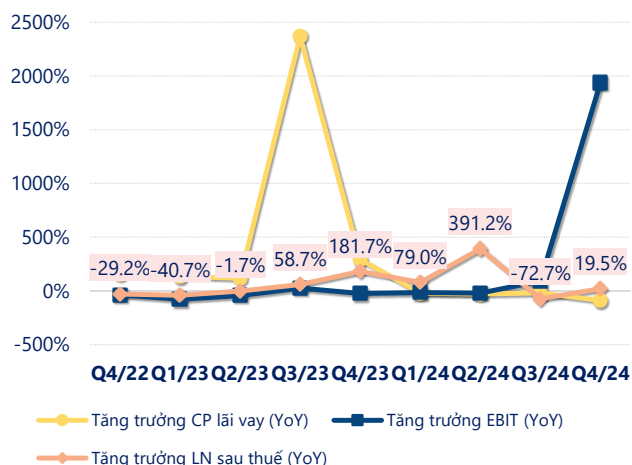


Tăng trưởng lợi nhuận



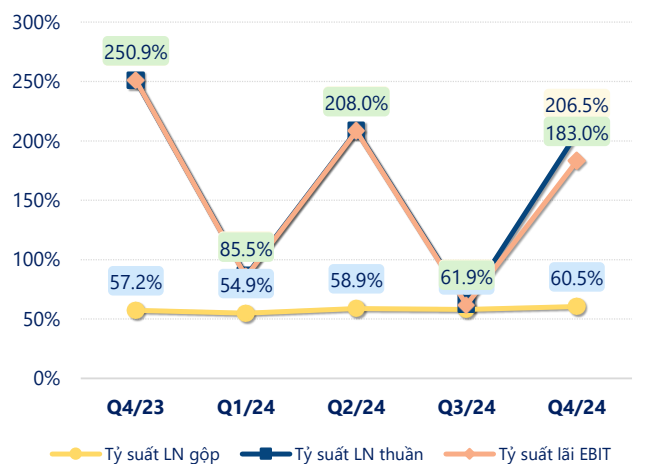
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



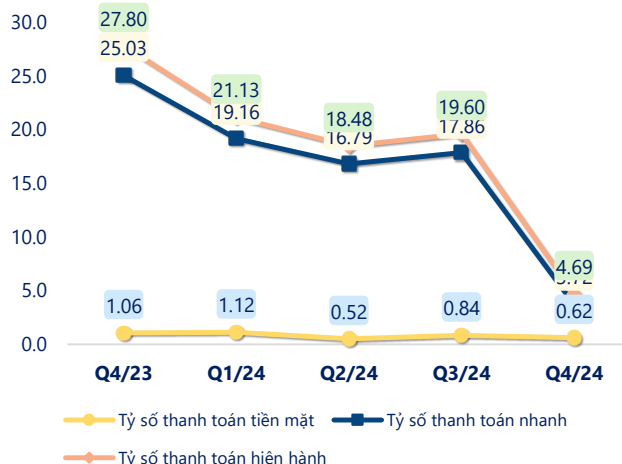
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



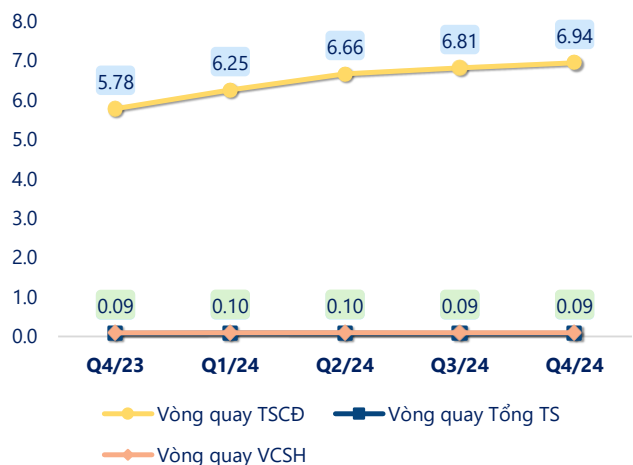
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



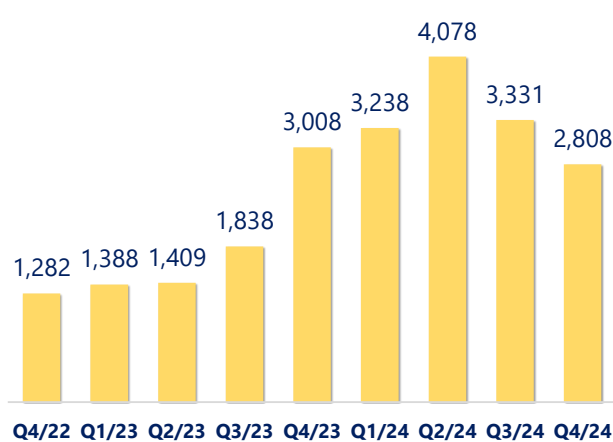
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	48.3	47.5	1.6%	168	158	6.4%
Giá vốn hàng bán	19.1	20.3	-6.1%	70.1	70.6	-0.6%
Lợi nhuận gộp	29.2	27.2	7.3%	97.7	87.2	12.1%
Doanh thu HĐTC	80.4	92.1	-12.7%	160	178	-10.0%
Chi phí TC	2.79	5.71	-51.1%	-10.5	13.3	-179%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	1.57	15.6	-89.9%	5.85	-1.40	518%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	8.75	10.0	-12.5%	30.7	31.5	-2.5%
LN thuần từ HĐKD	99.7	119	-16.3%	243	219	11.3%
Lợi nhuận khác	-11.3	0.12	-9533%	-12.3	-1.32	-829%
LN trước thuế	88.3	119	-25.8%	231	217	6.3%
Lợi nhuận sau thuế	70.2	104	-32.5%	187	178	4.6%
LNST của CĐ cty mẹ	68.6	103	-33.4%	183	174	4.9%

(Nguồn: fireant.vn)

